

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM
TTYT HUYỆN PHÚ NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 211 /TM-TTYT
V/v chào giá Trang thiết bị y tế

Phú Ninh, ngày 25 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp Thiết bị y tế tại Việt Nam.

Thực hiện Công văn số 1764/SYT-KHTC, ngày 26/7/2023 của Sở Y tế Quảng Nam về một số lưu ý chuẩn bị hồ sơ trình dự toán mua sắm, sửa chữa nguồn ngân sách năm 2024.

Trung tâm y tế huyện Phú Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm căn cứ trình hồ sơ đề nghị Sở Y tế Quảng Nam mua sắm thiết bị y tế cho Trung tâm y tế huyện Phú Ninh năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

1. Danh mục Trang thiết bị (theo phụ lục đính kèm)
2. Nơi nhận báo giá: KHOA DƯỢC-TTB-VTYT – TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÚ NINH

Hình thức báo giá: bằng văn bản, ký tên, đóng dấu đỏ

Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện tại: Khoa Dược-TTB-VTYT

Địa chỉ: Thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

Điện thoại: 0972.039039 (Ds. Đoàn Thị Tuyết Mai)

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: đến hết ngày 07/10/2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- + Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị
- + Bản mô tả cấu hình cơ bản và thông số kỹ thuật chi tiết của từng thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản mềm gửi vào email).
- + Catalog tiếng Anh + tiếng Việt tương ứng (bản cứng+bản mềm).
- + Khai giá (còn hiệu lực, nếu có).

Báo giá là căn cứ để xem xét xây dựng giá kế hoạch mua sắm trang thiết bị y tế cho Trung tâm y tế huyện Phú Ninh.

Mong được sự quan tâm, phối hợp của đơn vị.

Trân trọng./.

(Đính kèm thư mời báo giá: Biểu chào giá)

Nơi nhận:

- Như phần k/g;
- Lưu VT, Dược-TTB-VTYT.



Phan Đình Mỹ



PHỤ LỤC

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thư mời số. 211 /TM-TTYT ngày 15 tháng 9 năm 2023
của Trung tâm y tế huyện Phú Ninh)

STT	Tên trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	MÁY XQUANG KTS ĐỒNG BỘ	Cái	01
1	Yêu cầu chung: - Năm sản xuất: 2023 trở về sau. - Tình trạng thiết bị: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng EC, ISO 13485, ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220V, 50/60Hz - Môi trường hoạt động: • Nhiệt độ tối đa: $\geq 40^{\circ}\text{C}$ • Độ ẩm tối đa: $\geq 85\%$ - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... kể từ khi nhận được yêu cầu của người sử dụng ≤ 48 giờ - Cam kết bảo trì thiết bị trong thời gian bảo hành ≥ 02 lần/năm. - Cam kết cung cấp vật tư, thiết bị những phần hay hư hỏng cần thay thế sửa chữa ≥ 8 năm.		
2	Cấu hình thiết bị gồm: Máy chụp x quang, Tấm cảm biến phẳng, phần mềm có chứng nhận lưu hành sản phẩm CE hoặc FDA. Cấu hình cung cấp gồm: 2.1. Tủ điều khiển và nguồn phát cao tần: 01 cái 2.2. Bàn bệnh nhân cố định, mặt bàn di chuyển ≥ 4 hướng: 01 cái 2.3. Giá chụp phổi bao gồm Bucky: 01 cái 2.4. Cột bóng gắn sàn tường: 01 cái 2.5. Bóng phát tia X: 01 cái 2.6. Bộ chuẩn trực chùm tia: 01 cái 2.7. Tấm cảm biến phẳng: 02 tấm 2.8. Trạm điều khiển và thu ảnh số hóa: 01 bộ 2.9. Tủ phụ tùng, phụ kiện kèm theo để thiết bị hoạt động ngay sau khi lắp đặt, nghiệm thu. 2.10. Thiết bị phụ trợ (mua tại Việt Nam): Máy in phim khô: 01 cái; Bộ lưu điện ≥ 2 kVA: 01 cái; Hộp phim thử máy: 02 hộp 2.11. Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ		
3	Đặc tính thông số kỹ thuật		

3.1. Tủ điều khiển và nguồn phát cao tần -Công suất danh nghĩa ≥ 50 kW -Điện áp chụp ≥ 150 kV -Dòng chụp ≥ 600 mA -Thông số mAs ≥ 800 mAs -Thời gian chụp $\leq 0,001$ giây - ≥ 8 giây -Lựa chọn kỹ thuật chụp 3 điểm (kV, mA, ms) và 2 điểm (kV, mAs). Có lựa chọn kỹ thuật chụp (chụp tổng quát, chụp trên bàn, chụp giá chụp phổi). Có lựa chọn vị trí chụp, hướng chụp, bộ phận chụp, chương trình chụp nhanh.		
3.2. Bàn bệnh nhân -Loại bàn có điều khiển chuyển động bằng điện, mặt bàn bệnh nhân điều khiển ≥ 4 hướng, có phanh điện từ. -Tải trọng của mặt bàn ≥ 250 kg -Kích thước mặt bàn (dài x rộng) ≥ 2200 mm x 800 mm		
3.3. Giá chụp phổi -Hệ thống phanh điện từ -Chiều cao cột ≥ 1800 mm		
3.4. Cột bóng -Khoảng dịch chuyển theo chiều dọc: ≥ 1300 mm -Dải quay của bóng quanh cánh đỡ bóng $\geq \pm 135^\circ$, dừng tại -90°, 0°, $+90^\circ$ -Có phanh điện từ		
3.5. Bóng phát tia X -Điện thế bóng tối đa ≥ 150 kV -2 tiêu điểm; $\leq 0,6$ mm và $\leq 1,2$ mm -Trữ lượng nhiệt anode ≥ 230 KHU -Trữ lượng nhiệt khối đầu bóng ≥ 900 kJ -Góc đích anode $\leq 12^\circ$		
3.6. Bộ chuẩn trực chùm tia -Trường chuẩn trực tối đa tại khoảng cách SID = 100 cm: ≥ 43 x 43 cm -Số lượng tấm chắn ≥ 04 cặp, ≥ 2 lớp -Suy hao tương đương $\geq 1,2$ mm Al		
3.7. Tấm cảm biến phẳng -Tấm nhận ảnh với lớp phát quang Cesium Iode (Csi) -Kích thước khu vực ảnh ≥ 42 x 34,5 cm -Độ phân giải $\geq 3,3$ lp/mm -Ma trận điểm ảnh ≥ 2304 x 2800 pixels -Kích thước điểm ảnh ≤ 150 μm -Thời gian hiển thị ảnh ≤ 3 giây		

	3.8. Trạm điều khiển và thu ảnh số hoá -Máy tính; Chuột, bàn phím -Màn hình cảm ứng ≥ 21 inch -Phần mềm bao gồm: + Thu nhận ảnh, xử lý ảnh, lưu trữ ảnh DICOM, Email, có tính năng gửi ảnh hệ thống PACS, bệnh án điện tử + In ảnh DICOM + Xem ảnh chẩn đoán + Điều khiển phát tia + Chuẩn giao tiếp DICOM 3.0		
	3.9. Máy in phim khô (máy in rời) -Công suất in: ≥ 65 phim/giờ cỡ (14 x17 inch hay 35x43 cm) -Thời gian in phim đầu tiên: ≤ 100 giây -Số khay gắn sẵn ≥ 02 khay		
II	MÁY SIÊU ÂM CHUYÊN TIM MẠCH	Cái	01
1	Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2023 trở về sau - Tình trạng thiết bị: mới 100% - Đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng EC, ISO 13485, ISO 9001 - Nguồn điện sử dụng: 220V/ 50-60Hz - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: 40°C + Độ ẩm tối đa: 75% - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng - Cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... kể từ khi nhận được yêu cầu của người sử dụng ≤ 48 giờ. - Cam kết bảo trì thiết bị trong thời gian bảo hành ≥ 2 lần/năm. - Cam kết cung cấp vật tư, thiết bị những phần hay hư hỏng cần thay thế sửa chữa ≥ 8 năm		
2	Cấu hình thiết bị gồm - Máy chính: 01 máy - Các phụ kiện đi kèm máy chính bao gồm: + Màn hình chính ≥ 21.5 inch: 01 cái + Màn hình phụ điều khiển Menu ≥ 10 inch: 01 cái + Phần mềm DICOM 3.0, hỗ trợ kết nối HIS: 01 bộ + Bộ xuất tín hiệu Video hỗ trợ máy in ngoài: 01 bộ + Bộ thu tín hiệu vật lý điện tim: 01 bộ - Bộ phần mềm kèm máy bao gồm: + Phần mềm siêu âm chuyên tim: 01 bộ + Phần mềm siêu âm bụng tổng quát, thận, tiết niệu, vú, tuyến giáp, phần nhỏ, mạch máu, mạch ngoại vi: 01 bộ + Phần mềm mở rộng ảnh siêu âm toàn màn hình: 01 bộ + Phần mềm siêu âm mạch máu dòng chảy: 01 bộ + Phần mềm chức năng đo góc tự do ở Mode M: 01 bộ + Phần mềm siêu âm phân tích Doppler mô: 01 bộ + Phần mềm đo độ dày nội mạc tự động: 01 bộ		

	- Đầu dò Convex đa tần thăm khám bụng tổng quát: 1 bộ - Đầu dò Linear đa tần thăm khám mạch máu, mạch ngoại vi, tuyến giáp, vú: 01 bộ - Đầu dò Sector đa tần thăm khám tim người lớn: 01 bộ - Đầu dò Sector đa tần thăm khám tim trẻ em: 01 bộ - Bộ thiết bị phụ trợ bao gồm: + Máy tính nguyên bộ: 01 bộ + UPS online 2KVA: 01 cái + Máy in phun màu: 01 cái + Bàn đặt máy tính: 01 cái + Máy in trắng đen: 01 cái - Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ		
III	HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI X-QUANG KTS DR (DÙNG IN PHIM NHA KHOA)	Hệ thống	01
1	Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2023 trở về sau - Tình trạng thiết bị: mới 100% - Nguồn điện sử dụng: 220V/ 50-60Hz - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: 40°C + Độ ẩm tối đa: 75% - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng		
2	Cấu hình cơ bản : -Tấm nhận ảnh và phần mềm CS Imaging: 01 bộ -Bộ máy tính chạy phần mềm có cấu hình: -Bộ xử lý CPU: Core i3 -Bộ nhớ RAM: 4GB -Ổ cứng: 500GB -Màn hình 18,5 inch		
3	Tính năng sản phẩm: -Hiển thị hình ảnh chỉ trong vài giây, tiết kiệm thời gian cho cả bác sĩ lẫn bệnh nhân. -Thông báo liều tia thuận tiện giúp xác định lượng tia quá cao hoặc quá thấp. -Cho hình ảnh chất lượng cao tối ưu hóa nhờ các bộ lọc được lập trình sẵn, để tăng hoặc giảm độ tương phản của hình ảnh, cải thiện khả năng chẩn đoán.		
4	Thông số kỹ thuật: - Ma trận điểm ảnh: 1168 x 1562 pixel - Công nghệ: CMOS - Kết nối: USB - Kích thước bên ngoài: 27,6 x 37,7 mm x 7,3 mm - Kích thước vùng nhận ảnh: 22,2 x 29,6 mm - Thang xám: 4096 mức (12 bits) - Khối lượng: 65g - Nguồn điện: 5V (từ cáp USB) - Giao diện USB: USB 2.0 tốc độ cao - Đầu nối USB: Kiểu A		